

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: **550** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày **23** tháng **7** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Hoạt động Khoa học và Công nghệ, Sở hữu trí tuệ, An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định số 1442/QĐ-BKHHCN ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1446/QĐ-BKHHCN ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 06/TTr-SKHHCN ngày 03/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực Hoạt động Khoa học và Công nghệ, Sở hữu trí tuệ, An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/ cung cấp dịch vụ

Pho

công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Hoàn thành **trước ngày 31/7/2025**.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCC. *HW*



Hoàng Xuân Tân

Phụ lục


DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, SỞ HƯNG TRÍ TƯ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 550

/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ - 20 TT/HC				
1	Thủ tục chấp thuận chuyển giao công nghệ.	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A Đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.	Mức thu phí thẩm định đối với xem xét, chấp thuận chuyển giao công nghệ là 10 (mười) triệu đồng.	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ.
2	Thủ tục cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Mức thu phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ để cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.	

3	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
4	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
5	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ.	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.</p>	Không	<p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.</p>
6	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
7	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
8	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều	5 ngày làm việc kể từ	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A</p>	Không	<p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp</p>

	Kiến hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	đường Quang Trung, phường Đông Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.		trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.
9	Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong đây chuyên công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư.	- 10 ngày ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, - Trường hợp cần thiết, nếu phải tổ chức hội đồng để thẩm tra hồ sơ trước khi có văn bản trả lời: Thời gian thẩm tra và trả lời không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31/7/2018.
10	Thu tục cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ có kết	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đông Hới, tỉnh Quảng Trị;	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp

	<p>công nghệ có vốn nước ngoài.</p>	<p>quả giải quyết.</p>	<p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.</p>		<p>trong lĩnh vực quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.</p>
<p>11</p>	<p>Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam.</p>	<p>30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ phải có kết quả giải quyết.</p>	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đông Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.</p>	<p>4.000.000 đồng</p>	<p>- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ; - Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ;</p>

						- Thông tư số 15/2023/TT-BKHCHN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN.
12	Thủ tục đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ phải có kết quả giải quyết.	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.	Không		- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.
13	Thủ tục đề nghị thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ phải có kết quả giải quyết.	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.	Không		- Luật Công nghệ cao ngày 13/11/2008; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận tổ
14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.	Không		
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt	10 ngày làm việc kể từ	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A	Không		

16	động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân.	ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.		<p>chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, chứng nhận tổ chức, cá nhân nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao;</p> <p>- Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển;</p> <p>- Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc xác định tiêu chí dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xác định tiêu chí dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao;</p>
	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao.	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ		Không	

					<p>phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao;</p> <p>- Thông tư số 15/2023/TT-BKHCHN ngày 26/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN.</p>
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.</p>	Không	<p>- Luật Công nghệ cao ngày 13/11/2008;</p> <p>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>- Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, chứng nhận tổ chức, cá nhân nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao;</p> <p>- Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển;</p> <p>- Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc xác định tiêu chí dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án đầu tư</p>
18	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.</p>	Không	

				<p>sản xuất sản phẩm công nghệ cao và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BKHHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xác định tiêu chí dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao.</p> <p>- Thông tư số 15/2023/TT-BKHHCN ngày 26/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN.</p> <p>- Thông tư số 01/2013/TT-BKHHCN ngày 14/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc xác định tiêu chí đề tài, đề án nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao.</p>
--	--	--	--	--

19	<p>Thủ tục hành chính cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển</p>	<p>22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 ngày 14/11/2008. - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển. - Thông tư số 33/2011/TT-BKHCN ngày 09/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển. - Thông tư số 08/2025/TT-BKHCN ngày 21/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc phân cấp trong thực hiện thủ tục chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và chứng nhận cơ sở sản xuất công nghệ cao, urom tạo doanh nghiệp công nghệ cao.</p>
20	<p>Thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận cơ sở urom tạo công nghệ cao, urom tạo doanh nghiệp công nghệ cao</p>	<p>22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 ngày 14/11/2008. - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển. - Thông tư số 27/2013/TT-BKHCN ngày</p>

			Hà, Quảng Trị.		<p>17/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định các điều kiện đối với cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao và thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao.</p> <p>- Thông tư số 08/2025/TT-BKHHCN ngày 21/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc phân cấp trong thực hiện thủ tục chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao.</p>
II LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ - 19 TTHC					
1	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.</p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng.</p> <p>- Lệ phí công bố Quyết định cấp chứng chỉ: 150.000 đồng.</p> <p>- Lệ phí đăng bạ Quyết định cấp chứng chỉ: 150.000 đồng.</p> <p>- Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại</p>	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày</p>

				điện sở hữu công nghiệp: 200.000 đồng.	04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.
2	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng. - Lệ phí công bố Quyết định cấp chứng chỉ: 150.000 đồng. - Lệ phí đăng bạ Quyết định cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 200.000 đồng.	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.
3	Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	- 30 ngày (Trong trường hợp có quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền)	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu

4	Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng</p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng</p> <p>- Lệ phí công bố Quyết định ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu</p>	<p>công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.</p>
				<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp</p>	
	<p>- 30 ngày (Trong trường hợp có căn cứ kháng định người được cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp không còn đáp ứng các điều kiện hành nghề)</p> <p>- 60 ngày (Trong trường hợp tổ chức, cá nhân có yêu cầu thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp)</p>				

			Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.	công nghiệp: 150.000 đồng.	trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;
				- Lệ phí đăng bạ Quyết định ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000 đồng.	- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.
5	Thủ tục ghi nhận người đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày		Không	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;
6	Thủ tục ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đông Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng. - Lệ phí công bố Quyết định ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000 đồng. - Lệ phí đăng bạ Quyết định ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000 đồng.	- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.
7	Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày	- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung,	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số

8	Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày	<p>phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.</p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng.</p> <p>- Lệ phí đăng bạ Quyết định xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000 đồng.</p> <p>- Lệ phí công bố Quyết định xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 150.000 đồng.</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 300.000 đồng.</p> <p>- Phí phúc tra kiểm tra kết quả nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 150.000 đồng.</p>	<p>42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.</p>
9	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	20 ngày		<p>- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng.</p> <p>Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng.</p> <p>Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng.</p>	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p>
10	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	20 ngày	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.</p>		
11	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	20 ngày			

					<p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.</p>
12	Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	20 ngày	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p>	Không	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>
13	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp	15 ngày	<p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.</p>	<p>- Phí kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 300.000 đồng.</p> <p>- Phí phúc tra kết quả kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 150.000 đồng.</p>	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp</p>
14	Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ	30 ngày	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p>	<p>Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng</p> <p>Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu</p>	

			<p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.</p>		<p>trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.</p>
15	<p>Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất tự động sở hữu công nghiệp</p>	60 ngày	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đông Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị.</p>	<p>Phí thẩm định hồ sơ: 230.000 đồng/văn bản</p> <p>Lệ phí cấp GCN ĐK.HĐ: 120.000 đồng/GCN</p> <p>Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bản</p> <p>Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu.</p>	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày</p>

					04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.
16	Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyên quyền sử dụng đất tương sở hữu công nghiệp	30 ngày		<p>Phí thẩm định hồ sơ: 160.000 đồng/văn bản</p> <p>Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bản</p> <p>Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu</p>	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.</p>
17	Thủ tục cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất tương sở hữu công nghiệp	30 ngày	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.</p>	<p>- Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bản</p> <p>- Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu</p>	
18	Thủ tục ra Quyết định bất buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế	60 ngày		Không	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 (được sửa đổi, bổ sung năm 2022);</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>

19	Thủ tục yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bất buộc	60 ngày	<ul style="list-style-type: none"> Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14 và Luật số 07/2022/QH15; Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
III LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN - 03 TTHC					
1	Thủ tục cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị. 	<ul style="list-style-type: none"> Phí thẩm định cấp giấy phép: Sử dụng thiết bị phân tích huỳnh quang tia X: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong soi kiểm tra bo mạch: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong kiểm tra an ninh: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị. 	<ul style="list-style-type: none"> Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bãi bỏ một số văn bản quy phạm

				<p>+ Sử dụng hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000 đồng/ 1 thiết bị.</p> <p>- Việc thực hiện nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo hình thức trực tuyến (trừ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN) kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 được áp dụng mức thu phí bằng 90% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.</p>	<p>pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành</p> <p>- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>
2	<p>Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn trong sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và lệ phí theo quy định.</p>	<p>- Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đồng Hà, Quảng Trị.</p>	<p>Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.</p>	<p>- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>- Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;</p> <p>- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020</p>

	hiện vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.				<p>của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 153/QĐ-BKHHCN ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân; - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
3	Khai báo thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ khai báo	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Khoa học và Công nghệ: Số 17A đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm PVHCC tỉnh CS2: 45 Hùng Vương, phường Đông Hà, Quảng Trị. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

hiện vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.			<p>- Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.</p>
---	--	--	---